

# CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG, ĐẶC BIỆT LÀ VIỆC PHÒNG NGỪA BỆNH DỊCH SỐT XUẤT HUYẾT

● DINH THỊ HOA

## TÓM TẮT:

Những năm qua, công tác y tế dự phòng được triển khai mạnh mẽ trong các trường đại học và cao đẳng, góp phần cải thiện đáng kể các chỉ số về sức khỏe cho các em học sinh, sinh viên. Đặc biệt là trong phòng ngừa bệnh dịch sốt xuất huyết, với sự tham gia tích cực của y tế dự phòng, các trường học đã triển khai có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền phòng chống và đẩy lùi dịch bệnh, cải thiện môi trường học tập và nâng cao sức khỏe cho học sinh, sinh viên. Bài viết bàn về công tác y tế dự phòng và việc phòng ngừa dịch bệnh sốt xuất huyết trong các trường đại học và cao đẳng để làm rõ hơn về vai trò của các hoạt động này.

**Từ khóa:** Y tế dự phòng, trường học, học sinh, sinh viên, dịch bệnh sốt xuất huyết.

## I. Hiểu thêm về y tế dự phòng và vai trò của y tế dự phòng trong chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân hiện nay

### 1. Y tế dự phòng là gì?

Y học dự phòng hay còn được gọi là y tế dự phòng (YTDP), phòng ngừa bệnh tật, tiếng Anh là Preventive healthcare (preventive medicine, prophylaxis) là một lĩnh vực y tế liên quan đến việc thực hiện các biện pháp để phòng bệnh.

YTDP là áp dụng các phương pháp dự phòng bệnh tật bị ảnh hưởng bởi các yếu tố môi trường, di truyền, tác nhân gây bệnh, lối sống, hành vi... YTDP tập trung vào việc bảo vệ, tăng cường và duy trì sức khỏe, dự phòng bệnh tật, tàn phế và tử vong.

Các hoạt động dự phòng được chia thành các cấp độ sau:

Dự phòng cơ bản là áp dụng các biện pháp ngăn ngừa việc hình thành các yếu tố nguy cơ về

kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường trong quá trình phát triển (thí dụ như phá hủy không trồng cây thuốc lá).

Dự phòng cấp một là áp dụng các biện pháp hạn chế phơi nhiễm với yếu tố nguy cơ (như giáo dục sức khỏe, tiêm vắc-xin phòng bệnh).

Dự phòng cấp hai là áp dụng các biện pháp chẩn đoán phát hiện sớm ở giai đoạn chưa có biểu hiện triệu chứng lâm sàng bằng các kỹ thuật (do huyết áp thường xuyên để phát hiện và điều trị sớm nhằm làm giảm nguy cơ của các bệnh tim mạch; xét nghiệm sàng lọc phát hiện sớm ung thư cổ tử cung...).

Dự phòng cấp ba là áp dụng các biện pháp điều trị bệnh và phục hồi chức năng hiệu quả nhằm làm giảm tàn phế và tử vong.

Dự phòng cấp bốn là áp dụng các biện pháp làm giảm lạm dụng các can thiệp điều trị không cần thiết. Hiệu quả của các hoạt động dự phòng

là rất rõ rệt, bảo vệ sức khỏe dự phòng bệnh tật và nâng cao chất lượng cuộc sống, làm giảm chi phí trong chẩn đoán và điều trị.

## **2. Tình hình triển khai y tế dự phòng ở nước ta**

Những năm qua, các hoạt động YTDP được triển khai ngày càng mạnh mẽ, đã góp phần quan trọng cải thiện đáng kể các chỉ số về sức khỏe của người dân Việt Nam. Tuy vậy, công tác chăm sóc sức khỏe hiện vẫn đối mặt nhiều thách thức, đòi hỏi sự chung tay, góp sức của các Bộ, ngành, chính quyền các cấp và người dân.

Các thách thức trong công tác chăm sóc sức khỏe người dân hiện nay đó là: tình trạng chênh lệch về các chỉ số sức khỏe cơ bản giữa thành thị và nông thôn, giữa các khu vực và các nhóm đối tượng trong những năm gần đây vẫn chưa được cải thiện nhiều. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thế hệ cận đã giảm nhanh song tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi vẫn còn ở mức cao. Trong khi đó, tỷ lệ béo phì ở trẻ em dưới năm tuổi đang tăng nhanh trong những năm gần đây. Đáng chú ý, hiện nay, gánh nặng do các bệnh lây nhiễm (sốt rét, sốt xuất huyết...) vẫn ở mức cao, ngày càng khó kiểm soát thì sự xuất hiện các dịch bệnh mới nổi, trong đó chủ yếu là các bệnh lây truyền từ động vật sang người như: H5N6, H7N9, Mers-CoV, Ebola... là một thách thức lớn đối với hệ thống y tế. Sự thay đổi cơ cấu gánh nặng bệnh tật, tử vong với sự gia tăng tỷ lệ các bệnh không lây nhiễm không chỉ gây nên gánh nặng về bệnh tật và kinh tế cho cả bản thân người bệnh và gia đình mà còn tạo nên gánh nặng cho hệ thống y tế cũng như toàn xã hội. Bệnh không lây nhiễm không chỉ gia tăng ở các quần thể dân cư thành thị có điều kiện kinh tế phát triển mà cả người nghèo ở vùng nông thôn.

Mặt khác, Việt Nam cũng đang phải đối mặt với nhiều yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, bao gồm: các yếu tố nhân khẩu (quy mô và tốc độ gia tăng dân số, già hóa dân số, mất cân bằng giới tính khi sinh, di cư); các yếu tố kinh tế - xã hội (lao động, việc làm, thu nhập, đời sống, nhà ở, giáo dục - đào tạo, tác động của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa); các yếu tố môi trường tự nhiên (biến đổi khí hậu, thiên tai, ô nhiễm môi trường, thiếu nước sạch và công trình vệ sinh, ô nhiễm thực phẩm) và các yếu tố hành vi, lối sống (hút thuốc lá, sử dụng rượu, bia quá mức, chế độ ăn không hợp lý, ít hoạt động thể lực, nghiện ma túy, mai dâm...).

Để ứng phó với mô hình bệnh tật thay đổi với gánh nặng bệnh tật kép của bệnh lây nhiễm và không lây nhiễm, đòi hỏi hệ thống y tế nước ta phải có những đáp ứng, thay đổi phù hợp cả về tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ và khả năng cung ứng dịch vụ. Trong đó, YTDP không chỉ làm tốt nhiệm vụ phòng bệnh truyền nhiễm mà còn phòng cả bệnh không lây nhiễm, thông qua dự phòng các yếu tố nguy cơ. Như vậy, chúng ta phải tiếp tục quán triệt và thực hiện tối quan điểm dự phòng trong lập kế hoạch và đầu tư cho các chương trình y tế. Chiến lược quốc gia YTDP Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 9/11/2006 nêu rõ: Dự phòng tích cực, chủ động làm giảm các yếu tố nguy cơ; dự phòng toàn diện và có trọng điểm... Thực hiện công tác YTDP là trách nhiệm của chính quyền các cấp, các bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức kinh tế chính trị - xã hội và của mỗi người dân. Đặc biệt trong Nghị quyết số 20 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới cũng nêu rõ quan điểm: Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập theo phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh; YTDP là then chốt, y tế cơ sở là nền tảng; y tế chuyên sâu đồng bộ và cân đối với y tế cộng đồng...

## **II. Sự cần thiết của việc phát triển y tế dự phòng tại các trường đại học, cao đẳng**

Theo thống kê hiện nay trẻ em và học sinh ở nước ta chiếm đến 1/3 dân số cả nước. Năm học 2018 - 2019, cả nước có hơn 23,5 triệu học sinh, sinh viên, những con số này cho thấy đối tượng là học sinh, sinh viên chiếm khá đông đảo và được coi là những chủ nhân tương lai của đất nước, do đó nếu các em được chăm sóc, giáo dục tốt sẽ quyết định đến chất lượng nguồn nhân lực và sự phát triển kinh tế, xã hội của nước ta. Đây là lứa tuổi đang trong giai đoạn phát triển, hoàn thiện thể chất, tinh thần, hành vi lối sống và rất dễ mắc bệnh tật. Thực tế cũng cho thấy, môi trường trường học lại có nhiều nguy cơ tiềm ẩn dễ phát sinh bệnh tật ở học sinh, sinh viên, đặc biệt là dịch bệnh sốt xuất huyết (SXH).

Hiện nay, nhiều nước trên thế giới xem trường học là nơi để tập trung nâng cao sức khỏe, thay đổi hành vi lối sống cho thế hệ tương lai của đất nước

thông qua giáo dục sức khỏe, rèn luyện kỹ năng sống, cải thiện môi trường học tập, điều kiện chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Vì vậy, việc tổ chức triển khai xây dựng trường học nâng cao sức khỏe và phòng chống bệnh tật học đường cho học sinh, sinh viên trên phạm vi cả nước là rất cần thiết và phù hợp với xu thế chung của khu vực và thế giới.

Để triển khai đầy đủ và kịp thời các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho học sinh, sinh viên đang học tập tại các trường cao đẳng, đại học trên cả nước, vai trò của công tác y tế dự phòng là rất quan trọng và cần thiết. Hoạt động y tế dự phòng trong trường học tập trung công tác chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh học đường cho học sinh, sinh viên; phòng chống dịch bệnh có nguy cơ lây truyền trong trường học, đồng thời cũng là nơi đầu tiên sơ cấp cứu cho học sinh trong những trường hợp các em ốm hoặc tai nạn thương tích tại trường trước khi chuyển viện. Điều này rất quan trọng trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe học sinh, sinh viên. Cán bộ y tế trường học cũng là người tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường và tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, triển khai các chương trình phòng chống dịch, bệnh, tật cho học sinh, sinh viên trong trường.

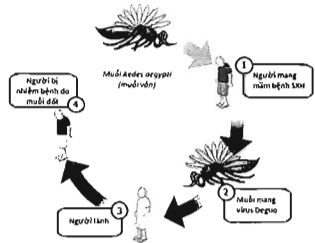
### III. Công tác y tế dự phòng trong phòng ngừa bệnh dịch sốt xuất huyết tại các trường đại học

#### 1. Tìm hiểu về bệnh dịch sốt xuất huyết

Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), SXH là một bệnh nhiễm virus do muỗi gây ra một bệnh cảnh giống như cúm ác tính và đôi khi gây ra một biến chứng có khả năng tử vong được gọi là bệnh SXH trầm trọng. Bệnh SXH lưu hành trên 100 quốc gia thuộc các vùng khí hậu nhiệt đới và cận nhiệt đới như Đông Nam Á, Tây Thái Bình Dương, châu Mỹ, châu Phi với khoảng 3,5 tỷ người sống trong vùng nguy cơ nhiễm bệnh và 100 triệu người mắc bệnh mỗi năm phần lớn là trẻ em dưới 15 tuổi, tỷ lệ tử vong trung bình do SXH khoảng 2,5-5% đặt gần một nửa dân số thế giới có nguy cơ nhiễm SXH. SXH (trầm trọng (trước đây gọi là bệnh SXH gây ra tình trạng xuất huyết) lần đầu tiên được ghi nhận vào năm 1950 trong các vụ dịch sốt xuất huyết ở Philippines và Thái Lan. Hiện nay, bệnh SXH ảnh hưởng đến các nước châu Á (trong đó có Việt Nam), Mỹ Latinh và đã trở thành một nguyên

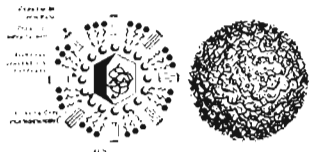
nhân hàng đầu nhập viện và tử vong ở trẻ em và người lớn tại các khu vực này. Cho đến nay, sốt xuất huyết vẫn chưa có vắc xin phòng bệnh và chưa có thuốc điều trị đặc hiệu nên biện pháp phòng bệnh chủ yếu là diệt muỗi, diệt lăng quăng/bo gây và phòng chống muỗi đốt.

**Hình 1: Muỗi Aedes aegypti là vector chính truyền virus gây bệnh sốt xuất huyết**



Trung gian truyền bệnh: Muỗi Aedes aegypti là vector chính truyền virus gây bệnh SXH thông qua các vết đốt của muỗi nhiễm các vi rút Dengue trong khi hút máu của một người bị nhiễm bệnh. Trong muỗi, virus gây nhiễm muỗi ở đoạn ruột giữa và sau đó lan đến các tuyến nước bọt trong khoảng thời gian từ 8-12 ngày. Sau thời gian ủ bệnh này, virus có thể lây nhiễm cho con người trong lần hút máu tiếp theo. Giai đoạn muỗi chưa trưởng thành được tìm thấy trong môi trường sống chứa đầy nước, chủ yếu là trong các thùng chứa nước nhân tạo gắn liền với nhà ở của con người và muỗi thường ở trong nhà.

**Hình 2: Virus sốt xuất huyết Dengue (Dengue fever virus) là tác nhân gây bệnh sốt xuất huyết**



*Tác nhân gây bệnh:* Virus sốt xuất huyết (DEN) bao gồm bốn týp huyết thanh khác nhau (DEN- 1, DEN- 2, DEN- 3 và DEN- 4) thuộc chi Flavivirus, họ Flaviviridae. Các kiểu gen khác nhau được xác định trong mỗi týp huyết thanh, làm nổi bật sự đa dạng kiểu gen phong phú của các týp huyết thanh SXH. Trong số các kiểu gen đó, thì kiểu gen DEN- 2 và DEN- 3 ở châu Á thường liên quan đến bệnh cảnh trầm trọng kèm theo nhiễm SXH thứ phát.

*Biểu hiện của bệnh:* Bệnh sốt xuất huyết Dengue có biểu hiện lâm sàng đa dạng, diễn biến nhanh chóng từ nhẹ đến nặng. Bệnh thường khởi phát đột ngột và diễn biến qua 3 giai đoạn: giai đoạn sốt, giai đoạn nguy hiểm và giai đoạn hồi phục.

\* **Thể bệnh nhẹ:** Thường là thể sốt dengue, chủ yếu bị ở người lớn, khu vực thành thị, những nơi mật độ dân số cao, ít khi dẫn đến tử vong.

- Sốt cao đột ngột 39 - 40 độ C, kéo dài 2 - 7 ngày, khó hạ sốt.

- Đau đầu dữ dội ở vùng trán, sau nhãn cầu.

- Có thể có nổi mẩn, phát ban.

\* **Thể bệnh nặng:** Thường là thể sốt xuất huyết dengue, chủ yếu bị ở trẻ em với tỷ lệ tử vong khá cao (30 - 40%); Bao gồm các dấu hiệu trên kèm theo một hoặc nhiều dấu hiệu sau:

- **Dấu hiệu xuất huyết:** Chấm xuất huyết ngoài da, chảy máu cam, chảy máu chân răng, vết bầm tím chỗ tiêm, ói ra máu, đi cầu phân đen (do bị xuất huyết nội tạng).

- Đau bụng, buồn nôn, chân tay lạnh, người vật vờ, hốt hoảng (hội chứng choáng do xuất huyết nội tạng gây mất máu, tụt huyết áp), nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

**2. Tình hình thực hiện phòng ngừa bệnh dịch sốt xuất huyết tại các trường đại học, cao đẳng**

Bệnh SXH xảy ra quanh năm, lưu hành ở hầu hết các tỉnh thành phố trên cả nước ta và phát triển nhiều nhất vào mùa mưa. Đến nay, bệnh SXH chưa có thuốc điều trị đặc hiệu và vắc xin phòng bệnh, biện pháp dự phòng chủ yếu là diệt muỗi, diệt lăng quăng (bọ gậy) và phòng chống muỗi đốt. Bệnh dịch thường gây ra dịch lớn với nhiều người mắc cùng lúc làm cho công tác điều trị hết sức khó khăn, có thể gây tử vong nhất là đối với trẻ em, thanh thiếu niên, gây thiệt hại lớn về kinh tế - xã hội.

Nhận thức về những nguy cơ từ bệnh dịch SXH, hàng năm các trường cao đẳng, đại học trên cả nước đều theo dõi sát sao diễn biến của tình hình dịch bệnh và sự chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành, thành phố. Trong đó có sự chỉ đạo trực tiếp từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Sở Giáo dục và Đào tạo của các tỉnh, thành phố.

Cụ thể, hàng năm diễn ra dịch bệnh SXH, Thủ tướng Chính phủ đều gửi công điện khẩn yêu cầu UBND các tỉnh/thành phố chỉ đạo chính quyền và các sở, ban, ngành đoàn thể tuyên truyền, vận động người dân triển khai quyết liệt chiến dịch diệt lăng quăng (bọ gậy) trên địa bàn, diệt muỗi bằng các biện pháp truyền thống và phun hóa chất, đặc biệt là tại các công trường xây dựng, khu vực tập trung dân cư, thiếu nước sạch, điều kiện vệ sinh kém; yêu cầu người dân khi có dấu hiệu sốt của bệnh, cần đến ngay cơ sở y tế để được khám và tư vấn điều trị kịp thời, không tự ý điều trị tại nhà. Chỉ đạo Sở Y tế giám sát chặt chẽ tình hình, phát hiện sớm, cấp cứu điều trị kịp thời người bệnh, hạn chế thấp nhất trường hợp tử vong, xử lý triệt để ổ dịch ngay khi phát hiện. Chủ tịch UBND các tỉnh/thành phố chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống dịch SXH và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống dịch SXH trên địa bàn.

Bộ Y tế chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các địa phương về giám sát, phát hiện, xử lý ổ dịch, các biện pháp dự phòng và phác đồ điều trị bệnh SXH; tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế về công tác chẩn đoán, điều trị; bảo đảm đủ phương tiện, vật tư, trang thiết bị, sẵn sàng tổ chức cấp cứu, điều trị kịp thời, hạn chế thấp nhất trường hợp tử vong. Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam (VTV), Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân và các cơ quan thông tấn báo chí phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về các biện pháp phòng, chống dịch SXH; tình hình dịch bệnh và các biện pháp phát hiện sớm dịch bệnh để người dân tích cực, chủ động thực hiện phòng, chống dịch, đến ngay cơ sở y tế để khám và điều trị khi vừa có dấu hiệu mắc bệnh. Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các Sở Giáo dục và Đào tạo huy động giáo viên, học sinh, sinh viên các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng tham gia tích cực vào chiến dịch diệt muỗi, diệt lăng quăng (bọ gậy) tại gia đình và cộng đồng

theo hướng dẫn của ngành y tế. Bộ Tài chính bảo đảm đủ kinh phí phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh SXH của ngành Y tế.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ban ngành, các trường đại học và cao đẳng trên cả nước đã phát động tuyên truyền sâu rộng phòng chống dịch bệnh SXH tới học sinh, sinh viên.

Để chủ động trong việc phòng, điều trị bệnh kịp thời, nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân viên, học sinh, sinh viên hiểu biết về SXH, các trường đều quán triệt, phổ biến hướng dẫn phòng chống bệnh tới học sinh, sinh viên như: Bệnh SXH là gì?; Sự nguy hiểm của bệnh SXH; Đặc điểm của mỗi truyền bệnh SXH; Những dấu hiệu phát hiện sớm SXH; Cần làm gì khi nghi ngờ bị SXH; Biểu hiện (thể bệnh) của bệnh SXH (thể bệnh nhẹ, thể bệnh nặng).

Các trường đã khuyến cáo tới các em học sinh, sinh viên, đặc biệt là đối với những em đang sinh sống ở ký túc xá nhà trường, cần phải nâng cao ý thức trong việc tự chăm sóc và gìn giữ sức khỏe cho chính bản thân mình. Bên cạnh đó, các em cũng cần thường xuyên liên hệ với bộ phận y tế của nhà trường, để có hướng dẫn, tư vấn và ngăn chặn để bảo vệ sức khỏe kịp thời.

Khi có biểu hiện của sốt, sinh viên có thể liên hệ với bộ phận y tế của nhà trường, hoặc các cơ sở y tế gần nhất để được hướng dẫn điều trị. Các em không nên tự ý uống thuốc khi chưa có sự hướng dẫn của bác sỹ, không nên tự ý điều trị bằng phương pháp cắt, lể, đắp hay xông thuốc khác... Nên ăn thức ăn dễ tiêu, uống nhiều nước mát và trái cây. Nếu sốt cao kéo dài thì phải đến bệnh viện để kiểm tra, thử máu để xác định bệnh, nhằm tránh những biến chứng nguy hiểm có thể xảy ra sẽ rất khó điều trị.

Để tránh tình trạng đáng tiếc xảy ra, theo phương châm của bộ phận y tế nhà trường là "phòng bệnh hơn chữa bệnh", trong đời sống hàng ngày sinh viên phải có ý thức giữ vệ sinh môi trường, nhà ở gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp, lu nước có nắp đậy, úp các chậu, mảnh vỡ xung quanh khu vực trọ không để nước đọng, khai thông cống rãnh, không có nơi muỗi đẻ trứng, diệt mầm sống của lăng quăng, phát hoang bụi rậm, thay nước các bình hoa, quần áo cất vào tủ không treo bừa bãi. Ngủ cần mặc màn (mùng) kể cả ban ngày, mặc áo dài tay, quần dài khi sáng

nhàng và chiều tối. Dùng thuốc xịt muỗi hoặc nhang muỗi.

Nhằm xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện và tốt nhất cho sinh viên, phòng Y tế phối hợp với các đơn vị trong nhà trường thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng chống các loại bệnh thường gặp trong học đường: phân công cán bộ theo dõi tình hình vệ sinh ký túc xá và đảm bảo vệ sinh khu vực học tập cho sinh viên.

#### IV. Kết luận

Phát triển YTDP trong các trường cao đẳng, đại học được coi là biện pháp chủ yếu để tạo nền tảng sức khỏe, trí tuệ tinh thần giúp các em học sinh, sinh viên vững bước phát triển trong tương lai.

Để nâng cao công tác YTDP trong trường học cần tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để nâng cao nhận thức về vai trò của y tế trường học trong chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên, cũng như xây dựng và nuôi dưỡng nhân cách con người từ giai đoạn còn trẻ. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể và gia đình học sinh, sinh viên ở mỗi địa phương, mỗi cấp học, mỗi ngành học cũng cần nhận thức rõ điều này, để phối hợp xây dựng các chiến lược, các giải pháp thực hiện hiệu quả nội dung của công tác YTDP.

Bên cạnh đó, nhà trường là đơn vị tổ chức, đáp ứng trực tiếp việc bảo đảm, rèn luyện và nâng cao sức khỏe của học sinh, sinh viên bằng các việc làm cụ thể; từ bố trí sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí y tế học đường - trích từ Quỹ bảo hiểm y tế (BHYT), đầu tư trang thiết bị, nhân lực, các hoạt động triển khai thực hiện y tế học đường. Để thực hiện tốt nhiệm vụ, trước tiên cần xác định rõ vị trí, vai trò chức năng của từng bộ phận, cá nhân trong nhà trường và quán triệt thực hiện bài bản, nghiêm túc. Đội ngũ những người làm công tác y tế học đường, nhất là cán bộ y tế học đường và đội ngũ cán bộ, giáo viên cần được thường xuyên nâng cao về chất lượng và số lượng.

Trong tổ chức thực hiện, để nâng cao chất lượng công tác y tế học đường, đáp ứng yêu cầu thực tế và phù hợp với điều kiện nhân lực hiện nay, trường học cần phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế phường và cơ quan BHXH để sử dụng hiệu quả nguồn Quỹ BHYT trích lại cho chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên, cũng như từ các nguồn kinh phí khác ■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Cục Y tế dự phòng - Bộ Y tế, Vụ Công tác học sinh sinh viên - Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội nghị tổng kết công tác y tế trường học năm 2014, kế hoạch năm 2015 và định hướng giai đoạn 2016 - 2020. Ngày 6/7/2015.
2. Y tế dự phòng là then chốt. Nhân dân điện tử, ngày 29/12/2017, xem <http://nhandan.com.vn/y-te/tenv/35147802-y-te-du-phong-la-then-choi.html>
3. Nghị quyết Trung ương, khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.
4. Tăng cường tuyên truyền phòng chống sốt xuất huyết trong trường học, ngày 5/9/2019, xem <http://cand.com.vn/y-te/Tang-cuong-tuyen-truyen-phong-chong-sot-xuat-huyet-trong-truong-hoc-508986/>

Ngày nhận bài: 6/2/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 16/2/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 26/2/2019

Thông tin tác giả:

**ĐINH THỊ HOA**

Trưởng Đại học Công đoàn

**PREVENTIVE MEDICINE  
AT EDUCATION INSTITUTIONS, ESPECIALLY  
THE DENGUE FEVER OUTBREAKS PREVENTION**

● **ĐINH THỊ HOA**

Vietnam Trade Union University

**ABSTRACT:**

Over the past years, preventive medicine has been strongly implemented in universities and colleges, significantly contributing to the improvement of health indicators for students. Especially in dengue fever outbreaks prevention, universities and colleges have effectively implemented propaganda activities to prevent and repel outbreaks, improve the studying environment and enhance the student health thanks to the active participation of preventive medicine. The paper discusses and clarifies the role of the preventive medicine and the dengue fever outbreaks prevention in education institutions.

**Keywords:** Preventive medicine, school, students, dengue fever outbreak.